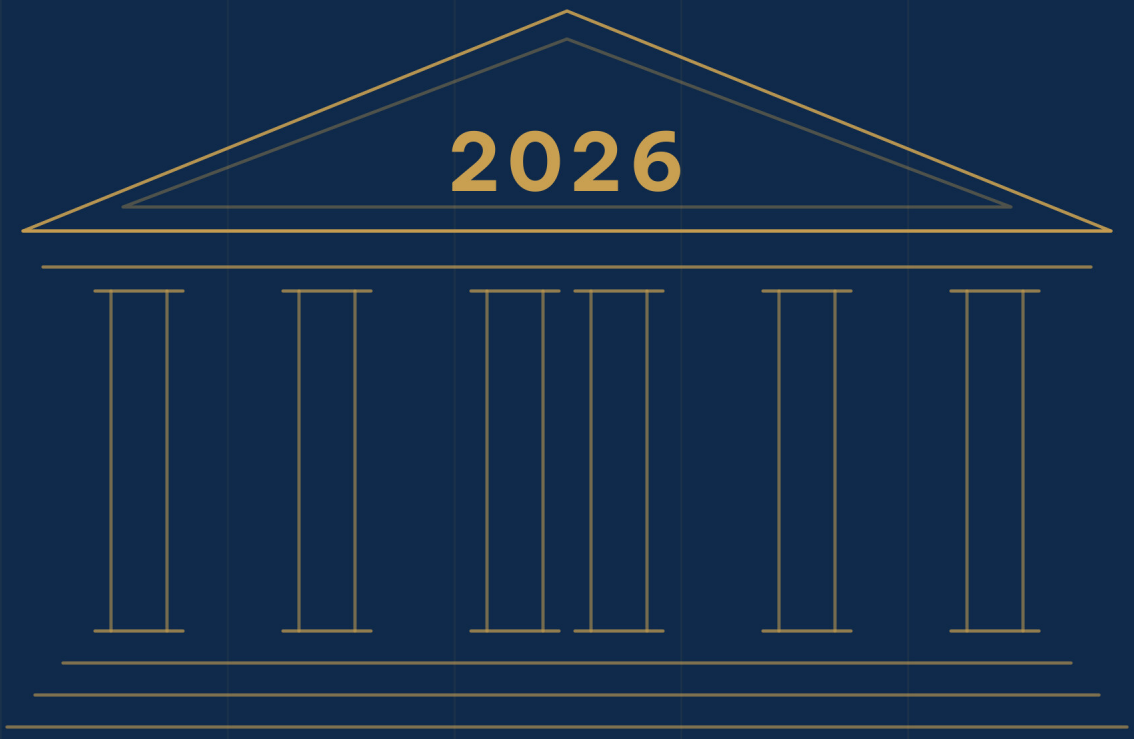
CÔNG VIÊN CHỨC
Ôn thi vững vàng · Công vụ tự tin

CẨM NANG KỲ THI

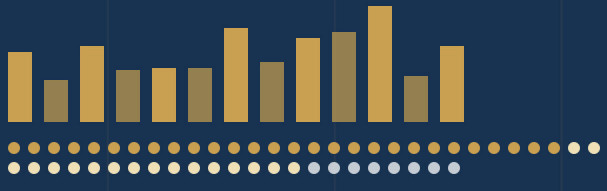


PHIÊN BẢN 1

Cẩm nang thi tuyển công chức 2026

Từ hồ sơ đến ngày thi - theo Luật Cán bộ, công chức 2025 và Nghị định 170/2025/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 300/2026/NĐ-CP)

VÂN TAY NỘI DUNG



13 phần · 53 lần dẫn căn cứ · 6 văn bản pháp luật

Quét để mở tài liệu

congvienchuc.com

Căn cứ văn bản đến ngày 01/11/2026 · © 2026 Công Viên Chức

Về tài liệu này

Cẩm nang thi tuyển công chức 2026 do Công Viên Chức (congvienchuc.com) biên soạn. Phiên bản 1, căn cứ các văn bản pháp luật có hiệu lực đến ngày 01/11/2026.

Mọi quy định trong tài liệu đều có số chú thích [1], [2]... dẫn tới danh mục **Căn cứ pháp lý** ở cuối tài liệu. Phần đánh dấu **Gợi ý** là kinh nghiệm, lời khuyên của Công Viên Chức, không phải quy định bắt buộc.

Tài liệu được biên soạn với sự hỗ trợ của công cụ AI và được biên tập viên Công Viên Chức kiểm tra, đối chiếu với văn bản gốc. Quy định có thể thay đổi; khi dự tuyển, bạn cần đối chiếu thông báo tuyển dụng và văn bản gốc của cơ quan có thẩm quyền.

Bản trực tuyến luôn được cập nhật khi văn bản thay đổi: **https://congvienchuc.com/tai-lieu/cam-nang-thi-tuyen-cong-chuc-2026/**

© 2026 Công Viên Chức. Bạn được dùng tài liệu này để tự học. Không sao chép, chỉnh sửa, phát hành lại hoặc bán tài liệu dưới mọi hình thức khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Công Viên Chức.

congvienchuc.com

Mục lục

1. Công chức và các hình thức tuyển dụng 4
2. Điều kiện đăng ký dự tuyển 7
3. Chuẩn bị hồ sơ dự tuyển không sai sót 9
4. Đối tượng và điểm ưu tiên 12
5. Quy trình tổ chức kỳ thi và các mốc thời gian 14
6. Vòng 1: thi kiểm tra kiến thức 16
7. Vòng 2: thi chuyên môn, nghiệp vụ 19
8. Sau khi trúng tuyển 22
9. Văn bản cần ôn và cách lập danh mục ôn tập 25
10. Lộ trình tự ôn 60 ngày 29
11. Những câu thí sinh hay làm sai 33
12. Checklist ngày thi 37
13. Hỏi đáp nhanh 39
Căn cứ pháp lý và nguồn tham khảo 42

congvienchuc.com

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

1. Công chức và các hình thức tuyển dụng

Công chức là công dân Việt Nam, được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh tương ứng với vị trí việc làm trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện; trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân mà không phải là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng; trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân mà không phải là sĩ quan, hạ sĩ quan phục vụ theo chế độ chuyên nghiệp, công nhân công an; và trong biên chế, hưởng lương từ ngân sách nhà nước.[1]

Công chức khác viên chức ở những điểm chính sau: công chức làm việc trong cơ quan hành chính, thực hiện quyền lực nhà nước, được quản lý theo Luật Cán bộ, công chức; viên chức làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ, được quản lý theo Luật Viên chức.

Theo Điều 20 Luật Cán bộ, công chức năm 2025, có ba hình thức tuyển dụng công chức chính: thi tuyển, xét tuyển và tiếp nhận.[1]

1. Thi tuyển

Thi tuyển là hình thức tuyển dụng chính, áp dụng rộng rãi cho hầu hết vị trí việc làm. Người dự tuyển phải trải qua các vòng thi cạnh tranh để chứng minh năng lực.

- **Đối với ngạch chuyên viên và tương đương, ngạch cán sự và tương đương:** Thực hiện theo 2 vòng thi: Vòng 1 thi môn điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung; Vòng 2 thi nghiệp vụ chuyên ngành.[2]
- **Đối với ngạch nhân viên:** Chỉ thi nghiệp vụ chuyên ngành bằng hình thức vấn đáp hoặc thực hành, thời gian thi 30 phút, thang điểm 100.[2]
- **Đối với ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, chuyên gia cao cấp:** Thi nghiệp vụ chuyên ngành bằng hình thức thi Đề án; thời gian chuẩn bị và bảo vệ Đề án đối với mỗi thí sinh do Hội đồng tuyển dụng quyết định, bảo đảm tổng thời gian chuẩn bị và bảo vệ không quá 90 phút.[3]

> **Gợi ý:** Nếu bạn mục tiêu vào ngạch chuyên viên (phổ biến nhất), hãy chuẩn bị cho hai vòng thi: vòng 1 kiểm tra kiến thức chung, vòng 2 kiểm tra chuyên môn. Ngạch nhân viên phù hợp với công việc thừa hành, phục vụ, không yêu cầu bằng đại học.

2. Xét tuyển

Xét tuyển áp dụng đối với một số nhóm đối tượng theo quy định của Chính phủ.[1] Các đối tượng này thường là người có trình độ cao, kinh nghiệm, hoặc thuộc diện ưu tiên đặc biệt.

Hiện nay, Nghị định 170/2025/NĐ-CP chưa quy định chi tiết cụ thể về các nhóm đối tượng xét

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

tuyển; hãy theo dõi thông báo tuyển dụng chính thức từ cơ quan có thẩm quyền.

3. Tiếp nhận vào làm công chức

Tiếp nhận không phải là thi hay xét tuyển. Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng dựa trên nhu cầu sử dụng nhân lực đáp ứng được ngay yêu cầu công việc, xem xét, tiếp nhận vào làm công chức đối với các đối tượng sau mà không cần thi tuyển:[4]

- Chuyên gia, nhà khoa học, luật gia, luật sư giỏi, doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc đang công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài khu vực công lập theo chính sách thu hút đối với người có tài năng;[4]
- Viên chức;[4]
- Người hưởng lương trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, tổ chức cơ yếu mà không phải là công chức;[4]
- Người đang giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng trở lên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;[4]
- Người đã từng là cán bộ, công chức sau đó được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển đến làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị khác mà không phải là cán bộ, công chức;[4]
- Người được tuyển dụng theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao làm việc trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;[4]
- Đội viên Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020, sau khi kết thúc Đề án tiếp tục ký hợp đồng lao động làm việc tại xã.[4]

Về thủ tục, người phụ trách công tác tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng nghiên cứu, đề xuất tiếp nhận đối với người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định tiếp nhận theo thẩm quyền.[5]

> **Lưu ý:** Nếu bạn đang là viên chức hoặc làm việc trong khu vực công và muốn chuyển sang công chức, hãy kiểm tra xem bạn có thuộc diện tiếp nhận không. Nếu không, bạn vẫn có thể tham gia thi tuyển như mọi thí sinh khác.

So sánh nhanh ba hình thức

Hình thức	Đối tượng chính	Yêu cầu	Cơ sở pháp lý
Thi tuyển	Công dân đủ điều kiện	Phải thi, cạnh tranh	Điều 20 Luật Cán bộ, công chức; Điều 9 Nghị định 170/2025/NĐ-CP[1][2]

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

Hình thức	Đối tượng chính	Yêu cầu	Cơ sở pháp lý
Xét tuyển	Một số nhóm đối tượng theo Chính phủ quy định	Xét hồ sơ, không thi	Điều 20 Luật Cán bộ, công chức[1]
Tiếp nhận	Người tài năng, viên chức, quân nhân, cán bộ chuyển ngành...	Không thi, đáp ứng ngay yêu cầu	Điều 20 Luật Cán bộ, công chức; Điều 13 Nghị định 170/2025/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 300/2026/NĐ-CP)[1][4]

Gợi ý: Hầu hết thí sinh lần đầu sẽ dự thi theo hình thức thi tuyển. Hãy tập trung vào hình thức này. Nếu bạn có bằng cấp cao, kinh nghiệm đặc biệt, hãy tìm hiểu kỹ diện tiếp nhận để có thể vào công chức nhanh hơn.

congvienchuc.com

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Điều kiện chung bắt buộc

Để được đăng ký dự tuyển công chức, bạn phải đáp ứng đủ các điều kiện chung theo Điều 19 Luật Cán bộ, công chức 2025[6]:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch[6].
- Đang cư trú tại Việt Nam[6].
- Đủ 18 tuổi trở lên[6].
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng[6].
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ[6].
- Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển[6].

Đối với vị trí lãnh đạo, quản lý, ngoài các điều kiện trên, bạn còn phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm theo quy định, trừ trường hợp thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền[6].

Cơ quan sử dụng công chức sẽ xác định cụ thể các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển (điểm e khoản 1 Điều 19 Luật Cán bộ, công chức), nhưng không được thấp hơn tiêu chuẩn chung, không được trái quy định của pháp luật, không được phân biệt loại hình đào tạo và phải báo cáo bằng văn bản để cơ quan quản lý công chức xem xét, quyết định[7].

Những trường hợp không được đăng ký dự tuyển

Bạn sẽ **không được** đăng ký dự tuyển công chức nếu thuộc một trong các trường hợp sau theo khoản 3 Điều 19 Luật Cán bộ, công chức 2025[6]:

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi[6].
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc[6].

Cách tự kiểm tra mình có đủ điều kiện cho vị trí đang nhắm tới

Để biết chính xác mình có đủ điều kiện cho vị trí bạn quan tâm hay không, hãy thực hiện các bước sau:

1. **Đọc kỹ thông báo tuyển dụng**: Thông báo sẽ ghi rõ các điều kiện cụ thể về trình độ chuyên môn, ngành đào tạo, kinh nghiệm (nếu có), chứng chỉ... Bạn cần đối chiếu từng mục với hồ sơ của mình[7].
2. **Kiểm tra các điều kiện chung**: Xem lại 6 điều kiện chung ở trên; nếu bạn không chắc về sức

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

khỏe, hãy đi khám sức khỏe để có giấy chứng nhận đủ sức khỏe[6].

3. **Rà soát các trường hợp bị cấm**: Đảm bảo bạn không thuộc các trường hợp bị cấm đăng ký dự tuyển nêu trên[6].
4. **Đối với vị trí lãnh đạo, quản lý**: Cần kiểm tra thêm tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm theo quy định của cấp có thẩm quyền; có thể tham khảo Điều 29 Nghị định 170/2025/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Nghị định 300/2026/NĐ-CP) về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm[8].
5. **Tham khảo ý kiến người có kinh nghiệm hoặc liên hệ cơ quan tuyển dụng**: Nếu còn băn khoăn, bạn có thể liên hệ trực tiếp bộ phận tuyển dụng để được giải đáp.

> **Gợi ý:** Hãy lập một bảng checklist gồm các điều kiện chung và điều kiện riêng của vị trí dự tuyển, sau đó đánh dấu từng mục bạn đã đáp ứng. Việc này giúp bạn không bỏ sót và tiết kiệm thời gian khi chuẩn bị hồ sơ.

> **Lưu ý:** Thông báo tuyển dụng là văn bản chính thức về điều kiện dự tuyển cho từng kỳ thi. Luôn ưu tiên đối chiếu với thông báo mới nhất của cơ quan tuyển dụng.

congvienchuc.com

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

3. Chuẩn bị hồ sơ dự tuyển không sai sót

3.1. Hồ sơ dự tuyển gồm những gì?

Khi tham gia tuyển dụng công chức, bạn cần chuẩn bị hai loại hồ sơ: **hồ sơ đăng ký dự tuyển** (nộp khi đăng ký) và **hồ sơ tuyển dụng** (hoàn thiện sau khi trúng tuyển).

3.1.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Theo quy định, bạn cần nộp **Phiếu đăng ký dự tuyển** theo Mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định 170/2025/NĐ-CP[9]. Phiếu này được tiếp nhận trực tiếp, qua thư điện tử, qua cổng thông tin điện tử hoặc bằng phương thức điện tử phù hợp khác[9]. Mẫu số 01 gồm các phần: thông tin cá nhân; văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm; quá trình công tác (nếu có); thông tin đăng ký dự tuyển (ngoại ngữ nếu cơ quan tuyển dụng yêu cầu, đối tượng ưu tiên, hình thức nhận thông báo); thứ tự ưu tiên giữa các cơ quan khi vị trí được tuyển chung cho nhiều cơ quan; và lời cam đoan của người viết phiếu. Bạn có thể tải mẫu đầy đủ trong thư viện tài liệu của Công Viên Chức.

3.1.2. Hồ sơ tuyển dụng (sau khi trúng tuyển)

Sau khi có danh sách trúng tuyển, bạn phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng trong **15 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai**[10]. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ (không bao gồm chứng chỉ tin học) theo yêu cầu tại Thông báo tuyển dụng[10].
- Bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc bản sao giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có)[10].

Ngoài ra, cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng sẽ chủ động yêu cầu cấp **Phiếu lý lịch tư pháp** cho bạn[10]. Bạn không cần tự nộp phiếu này.

> **Gợi ý:** Mặc dù quy định không yêu cầu nộp bản sao sơ yếu lý lịch, bằng cấp gốc khi đăng ký, bạn nên chuẩn bị sẵn các bản sao công chứng để khi trúng tuyển có thể hoàn thiện hồ sơ ngay, tránh chậm trễ. Kiểm tra kỹ yêu cầu của từng vị trí trong Thông báo tuyển dụng vì có thể có thêm giấy tờ đặc thù.

3.2. Nơi nộp và thời hạn nộp hồ sơ

Nơi nộp: Theo quy định, hồ sơ đăng ký dự tuyển được nộp cho **cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng**[9]. Thời hạn, địa chỉ và phương thức tiếp nhận Phiếu (trực tiếp, qua thư điện tử, qua cổng thông tin điện tử hoặc phương thức điện tử phù hợp khác) được ghi rõ trong Thông báo tuyển dụng[9].

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

Thời hạn nộp: Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển do cơ quan tuyển dụng quy định trong Thông báo tuyển dụng[9]. Bạn cần theo dõi sát thông báo để không lỡ hạn.

Thời hạn hoàn thiện hồ sơ sau trúng tuyển: Như đã nêu, bạn có **15 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai** để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng[10]. Nếu quá hạn mà không nộp đủ, bạn sẽ bị xóa tên khỏi danh sách trúng tuyển (xem mục 3.4).

> **Gợi ý:** Ngay khi nhận được thông báo trúng tuyển, hãy rà soát ngay các giấy tờ cần nộp, công chứng bản sao nếu cần, và nộp sớm trước hạn vài ngày để tránh rủi ro.

3.3. Trách nhiệm về tính trung thực khi kê khai

Theo quy định, **người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định** sẽ bị xử lý nghiêm khắc[10]. Cụ thể:

- Không được tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong **01 kỳ tuyển dụng** tiếp theo[10].
- Nếu đã trúng tuyển mà bị phát hiện gian lận, sẽ đương nhiên bị **xóa tên trong danh sách trúng tuyển**[10].

> **Lưu ý:** Mọi thông tin kê khai phải đúng sự thật. Không sửa chữa, tẩy xóa phiếu; không khai man bằng cấp, chứng chỉ, đối tượng ưu tiên. Hệ thống xác minh ngày càng chặt chẽ, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia, nên gian lận rất dễ bị phát hiện.

3.4. Các lỗi khiến hồ sơ bị loại (checklist)

Dưới đây là các lỗi phổ biến khiến hồ sơ bị loại, dựa trên quy định tại Nghị định 170/2025/NĐ-CP và Nghị định 300/2026/NĐ-CP[10][9]. Hãy kiểm tra từng mục:

STT	Lỗi cần kiểm tra	Cách khắc phục
1	Nộp hồ sơ sau hạn quy định	Ghi rõ ngày hết hạn, nộp sớm ít nhất 2-3 ngày
2	Thiếu bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu	Đối chiếu kỹ Thông báo tuyển dụng, liệt kê đầy đủ
3	Thông tin trên phiếu không khớp với giấy tờ tùy thân	Kiểm tra kỹ họ tên, ngày sinh, số CMND/CCCD, ảnh
4	Khai man đối tượng ưu tiên hoặc giả mạo giấy tờ ưu tiên	Không bao giờ khai man; nếu có ưu tiên phải có giấy tờ chứng minh hợp lệ
5	Văn bằng, chứng chỉ không phù hợp với vị trí dự tuyển	Đọc kỹ yêu cầu vị trí, chỉ nộp hồ sơ nếu đáp ứng
6	Nộp hồ sơ không đúng cơ quan tuyển dụng	Kiểm tra tên cơ quan, địa chỉ nộp trong Thông báo

congvienchuc.com

STT	Lỗi cần kiểm tra	Cách khắc phục
7	Sau khi trúng tuyển, không hoàn thiện hồ sơ bổ sung trong 15 ngày	Ngay khi có thông báo trúng tuyển, chuẩn bị và nộp bổ sung ngay
8	Khai báo thiếu hoặc sai thông tin cá nhân (email, điện thoại)	Kiểm tra kỹ từng trường thông tin, tránh sai sót
9	Sử dụng văn bằng, chứng chỉ giả hoặc không được công nhận	Sử dụng bằng thật, nếu bằng nước ngoài phải công nhận theo quy định

Gợi ý: Trước khi nộp hồ sơ, hãy in checklist này ra và đánh dấu từng mục. Nhờ người thân hoặc bạn bè kiểm tra lại lần cuối để tránh sai sót do chủ quan.

3.5. Trách nhiệm và quyền của người nộp hồ sơ

- **Trách nhiệm:** Bạn phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ[10]. Gian lận trong kê khai Phiếu hoặc dùng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định: nếu đã trúng tuyển thì đương nhiên bị xóa tên khỏi danh sách trúng tuyển; người đăng ký dự tuyển gian lận còn không được tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo[10].
- **Quyền:** Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn thì phải được thông báo và nêu rõ lý do[11].

Gợi ý: Nếu cho rằng mình bị loại chưa đúng, hãy liên hệ ngay bộ phận tiếp nhận Phiếu theo số điện thoại, thư điện tử ghi trong thông báo tuyển dụng để được giải thích.

congvienchuc.com

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên

Bảng đối tượng và mức điểm ưu tiên

Mức cộng	Đối tượng
7,5 điểm	Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B[12]
5 điểm	Người dân tộc thiểu số; sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên; người làm công tác cơ yếu chuyển ngành; học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị; con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động[12]
2,5 điểm	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động; đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án[13]
1,5 điểm	Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền[12]

> **Lưu ý:** Nghị định 300/2026/NĐ-CP đã bổ sung thêm ba nhóm vào mức 2,5 điểm so với Nghị định 170/2025/NĐ-CP ban đầu: "công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động" và "trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án"[13]. Trước đây mức 2,5 điểm chỉ có người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an và đội viên thanh niên xung phong[12].

Nguyên tắc cộng điểm ưu tiên

Nếu bạn thuộc nhiều diện ưu tiên, bạn chỉ được cộng **một mức điểm cao nhất**[12]. Ví dụ: bạn vừa là người dân tộc thiểu số (5 điểm) vừa là con thương binh (5 điểm) thì vẫn chỉ cộng 5 điểm, không cộng dồn.

Theo quy định, điểm ưu tiên được cộng vào kết quả **điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành**[12]. Người trúng tuyển được xác định theo kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có), lấy từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu, với điều kiện điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên[14]. Với ngạch chuyên viên, cán sự, thi nghiệp vụ chuyên ngành là vòng 2. Ví dụ minh họa: bài thi nghiệp vụ chuyên ngành được 55 điểm, thuộc diện cộng 5 điểm thì kết quả dùng để xếp thứ tự là 60 điểm.

Khi xét trúng tuyển, người ta lấy tổng điểm = điểm nghiệp vụ chuyên ngành + điểm ưu tiên (nếu

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

có), xếp từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu[14]. Nếu bằng điểm ở chỉ tiêu cuối, ưu tiên người có điểm nghiệp vụ cao hơn; nếu vẫn bằng thì ưu tiên người có điểm bài viết cao hơn (nếu thi kết hợp viết và phỏng vấn); nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan tuyển dụng quyết định[14].

> **Gợi ý:** Điểm ưu tiên không ảnh hưởng đến việc bạn có vượt qua vòng 1 hay không; nó chỉ giúp tăng tổng điểm ở vòng 2 để xét trúng tuyển.

Hồ sơ chứng minh đối tượng ưu tiên

Khi trúng tuyển, bạn phải nộp **bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc bản sao giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có)** cùng hồ sơ tuyển dụng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai[10]. Nếu không nộp hoặc bị phát hiện gian lận, bạn sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển[10].

> **Gợi ý:** Hãy chuẩn bị sẵn bản sao giấy tờ ưu tiên ngay từ khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển để tránh bị động. Một số giấy tờ thường dùng: thẻ thương binh, giấy chứng nhận người dân tộc thiểu số, quyết định hưởng chính sách, giấy chứng nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự... Bạn nên kiểm tra yêu cầu cụ thể trong thông báo tuyển dụng của cơ quan.

> **Lưu ý:** Luật Cán bộ, công chức 2025 nêu nguyên tắc ưu tiên tuyển dụng người có công với nước, người dân tộc thiểu số[15]. Tuy nhiên, việc cộng điểm cụ thể phải theo Nghị định 170/2025/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 300/2026/NĐ-CP) như đã liệt kê ở bảng trên.

congvienchuc.com

5. Quy trình tổ chức kỳ thi và các mốc thời gian

Quy trình tổ chức kỳ thi và các mốc thời gian

Dưới đây là dòng thời gian từ khi có thông báo tuyển dụng đến khi công bố kết quả, theo quy định mới nhất[11][16][9][17].

Thời điểm	Sự kiện	Căn cứ
Ngày 0	Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng đăng Thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan.	[9]
Ngày 0 – Hết hạn nhận Phiếu	Thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo thời hạn, địa chỉ, phương thức trong Thông báo (trực tiếp, qua thư điện tử, qua cổng thông tin điện tử...).	[9]
Ngay sau hết hạn nhận Phiếu	Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển để kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển.	[11]
Chậm nhất 15 ngày sau hết hạn nhận Phiếu	Hội đồng tuyển dụng hoàn thành: (a) Thông báo công khai danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi/xét và thông tin liên quan đến tổ chức tuyển dụng (vị trí đăng ký, thời gian thi dự kiến, hình thức, địa điểm...); (b) Gửi thông báo triệu tập tới từng người đăng ký dự tuyển; nếu không đủ điều kiện phải thông báo và nêu rõ lý do.	[11]
Chậm nhất 30 ngày sau hết hạn nhận Phiếu (nếu có từ 500 người đăng ký trở lên)	Tương tự như trên, thời hạn hoàn thành là 30 ngày.	[11]
Theo lịch trong thông báo triệu tập	Tổ chức thi vòng 1 (môn điều kiện) đối với ngạch chuyên viên và tương đương. Hình thức thi trắc nghiệm trên máy vi tính, thời gian 60 phút, 60 câu hỏi. Người dự tuyển trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì được tham dự vòng 2.	[2]
Theo lịch trong thông báo triệu tập	Tổ chức thi vòng 2 (thi nghiệp vụ chuyên ngành) đối với ngạch chuyên viên và tương đương. Hình thức thi viết hoặc kết hợp viết và phỏng vấn.	[2]
Theo lịch trong thông báo triệu tập	Đối với ngạch nhân viên: thi nghiệp vụ chuyên ngành (vấn đáp hoặc thực hành), thời gian 30 phút, thang điểm 100.	[2]
Theo lịch trong thông báo triệu tập	Đối với ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp, chuyên gia cao cấp và tương đương: thi nghiệp vụ chuyên ngành (có thể bao gồm vấn đáp, đề án...). Thời gian chuẩn bị và bảo vệ đề án không quá 90 phút.	[3][2]
Sau khi có kết quả thi	Thí sinh có quyền nộp đơn phúc khảo theo quy định. Ban chấm phúc khảo được Hội đồng tuyển dụng thành lập (nếu có).	[17]
Sau khi hoàn tất phúc khảo (nếu có)	Công bố kết quả tuyển dụng theo quy định.	[17]

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

Các lưu ý quan trọng

- **Thông báo tuyển dụng**: Nội dung bao gồm số lượng biên chế cần tuyển, tiêu chuẩn điều kiện, thời hạn nhận Phiếu, hình thức nội dung thi, thời gian địa điểm thi, hình thức thông báo tới thí sinh (tin nhắn SMS, thư điện tử hoặc hình thức điện tử phù hợp khác).[9]
- **Thay đổi thông báo**: Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng được thay đổi nội dung Thông báo tuyển dụng 01 lần, nhưng chỉ được thực hiện trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.[9]
- **Quy trình xét tuyển**: Đối với xét tuyển, thời gian tổ chức vấn đáp cũng được thông báo rõ trong danh sách thí sinh đủ điều kiện.[11]
- **Hội đồng tuyển dụng**: Có 05 hoặc 07 thành viên, làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Hội đồng có nhiệm vụ thành lập các ban giúp việc (Ban kiểm tra Phiếu, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo...).[17]

Gợi ý: Để không bỏ lỡ các mốc thời gian, bạn nên lập bảng theo dõi riêng với các ô: ngày đăng thông báo, ngày hết hạn nộp Phiếu, ngày dự kiến công bố danh sách đủ điều kiện (15 hoặc 30 ngày sau), ngày thi vòng 1, vòng 2. Đặt lịch nhắc trên điện thoại trước mỗi mốc ít nhất 1 tuần.

Lưu ý: Sau khi nộp Phiếu, hãy thường xuyên kiểm tra hộp thư điện tử, tin nhắn SMS hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan tuyển dụng để nhận thông báo triệu tập. Nếu quá 15 ngày (hoặc 30 ngày đối với kỳ thi có từ 500 thí sinh) mà chưa nhận được thông báo, bạn nên chủ động liên hệ bộ phận tiếp nhận Phiếu theo số điện thoại hoặc email ghi trong Thông báo tuyển dụng.

congvienchuc.com

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

6. Vòng 1: thi kiểm tra kiến thức

1. Vòng 1 là gì và áp dụng cho ai?

Vòng 1 là vòng thi đầu tiên trong kỳ thi tuyển công chức, nhằm kiểm tra kiến thức và năng lực chung của thí sinh. Vòng này bắt buộc đối với thí sinh dự tuyển vào ngạch chuyên viên và tương đương, cán sự và tương đương[2].

Riêng thí sinh dự tuyển vào ngạch nhân viên không phải thi vòng này mà thi ngay nghiệp vụ chuyên ngành với hình thức vấn đáp hoặc thực hành[2].

2. Hình thức thi vòng 1

Vòng 1 được tổ chức bằng hình thức **thi trắc nghiệm trên máy vi tính**[2]. Thí sinh làm bài trực tiếp trên máy tính tại địa điểm thi do Hội đồng tuyển dụng thông báo.

> **Gợi ý:** Nếu bạn chưa quen thi trên máy tính, hãy luyện gõ bàn phím và làm quen với giao diện thi trắc nghiệm trực tuyến trước ngày thi. Một số trang ôn thi công chức có phần mềm mô phỏng giúp bạn thực hành.

3. Nội dung thi vòng 1

Theo quy định tại[2], nội dung thi vòng 1 gồm **60 câu hỏi trắc nghiệm** đánh giá:

- Năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn;
- Hiểu biết chung, cơ bản về hệ thống chính trị;
- Quản lý hành chính nhà nước;
- Quyền, nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ;
- Kiến thức về xã hội, văn hóa, lịch sử.

> **Gợi ý:** Trọng tâm ôn tập nên là Luật Cán bộ, công chức 2025 và Nghị định 170/2025/NĐ-CP, đặc biệt các quy định về quyền, nghĩa vụ, đạo đức công vụ. Ngoài ra, nên theo dõi tin tức thời sự về chính trị, xã hội trong khoảng 6 tháng gần ngày thi.

4. Thời gian thi vòng 1

Thời gian làm bài thi vòng 1 là **60 phút** cho 60 câu hỏi[2]. Như vậy, trung bình mỗi câu chỉ có 1 phút, đòi hỏi bạn phải phân bổ thời gian hợp lý.

> **Gợi ý:** Khi làm bài, hãy trả lời ngay những câu dễ, bỏ qua câu khó và quay lại sau nếu còn

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

thời gian. Đừng dành quá nhiều thời gian cho một câu hỏi.

5. Cách tính kết quả và điều kiện vào vòng 2

Kết quả vòng 1 được tính dựa trên số câu trả lời đúng. Thí sinh **trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên** (tức đúng ít nhất 30/60 câu) thì được tham dự vòng 2[2].

Pháp luật hiện hành không quy định việc cộng điểm vòng 1 vào điểm vòng 2 khi xét trúng tuyển. Vòng 1 chỉ mang tính điều kiện để vào vòng 2.

Lưu ý: Vòng 1 chỉ có môn thi kiến thức chung như trên, không có phần thi ngoại ngữ hay tin học bắt buộc theo quy định hiện hành. Hãy đọc kỹ thông báo tuyển dụng để nắm chắc yêu cầu của kỳ thi.

6. Các trường hợp được miễn phần thi ở vòng 1

Hiện nay, pháp luật không quy định trường hợp nào được miễn vòng 1 đối với ngạch chuyên viên và cán sự. Mọi thí sinh dự thi vào các ngạch này đều phải tham gia vòng 1 để đánh giá kiến thức, năng lực chung.

Gợi ý: Trước khi nộp hồ sơ, hãy kiểm tra kỹ thông báo tuyển dụng xem có quy định đặc biệt nào không. Nếu có thắc mắc, liên hệ bộ phận tiếp nhận hồ sơ để được giải đáp.

7. Một số lưu ý quan trọng khác

- **Thông báo triệu tập:** Hội đồng tuyển dụng sẽ gửi thông báo triệu tập ghi rõ thời gian, địa điểm thi vòng 1 cho thí sinh đủ điều kiện[11]. Bạn cần theo dõi email, tin nhắn SMS và trang web của cơ quan tuyển dụng để không bỏ lỡ.
- **Ngày thi:** Đến sớm ít nhất 30 phút để làm thủ tục, mang theo CMND/CCCD và các giấy tờ cần thiết theo yêu cầu.
- **Kết quả:** Danh sách thí sinh đủ điều kiện vào vòng 2 sẽ được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan tuyển dụng[11].

Lưu ý: Vòng 1 chỉ là bước đầu tiên, đừng chủ quan. Hãy ôn tập nghiêm túc để chắc chắn vượt qua ngưỡng 50%.

8. So sánh nhanh vòng 1 và vòng 2 (đối với ngạch chuyên viên)

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

Tiêu chí	Vòng 1	Vòng 2
Mục đích	Kiểm tra kiến thức chung	Kiểm tra nghiệp vụ chuyên ngành
Hình thức	Trắc nghiệm trên máy tính[2]	Viết hoặc kết hợp viết và phỏng vấn[2]
Nội dung	60 câu hỏi về hệ thống chính trị, quản lý hành chính, công vụ, văn hóa xã hội[2]	Kiến thức chuyên môn theo yêu cầu vị trí việc làm[2]
Thời gian	60 phút[2]	Viết: 180 phút; phỏng vấn: tối đa 30 phút[2]
Điều kiện đạt	Đúng từ 50% số câu hỏi trở lên[2]	Không có ngưỡng riêng cho vòng 2; điều kiện trúng tuyển xem phần 7
Vai trò	Điều kiện để vào vòng 2	Căn cứ chính để xét trúng tuyển

congvienchuc.com

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

7. Vòng 2: thi chuyên môn, nghiệp vụ

Vòng 2 là phần thi quyết định việc bạn có trúng tuyển hay không. Phần này đánh giá trực tiếp năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của bạn cho vị trí dự tuyển. Theo Nghị định 170/2025/NĐ-CP, vòng 2 áp dụng cho ngạch chuyên viên, cán sự và tương đương[2]. Đối với ngạch nhân viên, kỳ thi chỉ có một vòng duy nhất (thi nghiệp vụ chuyên ngành, không có vòng 1)[2]. Các ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và chuyên gia cao cấp có quy định riêng, nên bạn cần kiểm tra thông báo tuyển dụng cụ thể[2]. Phần này sẽ giúp bạn nắm rõ hình thức thi, thang điểm, cách tính điểm ưu tiên và nguyên tắc xác định người trúng tuyển.

Hình thức thi vòng 2

Tùy vào ngạch và vị trí việc làm, vòng 2 có thể được tổ chức theo một trong các hình thức sau:

- **Thi viết**: Bài thi viết trên giấy hoặc máy tính, kiểm tra kiến thức chuyên môn, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng thực thi công vụ[2].
- **Kết hợp viết và phỏng vấn**: Gồm bài thi viết và bài phỏng vấn. Tỷ lệ điểm giữa hai phần sẽ do Hội đồng tuyển dụng quyết định và được nêu rõ trong thông báo tuyển dụng[2].
- **Vấn đáp hoặc thực hành**: Áp dụng cho ngạch nhân viên[2].
- **Thi Đề án**: Đối với ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, ngạch chuyên gia cao cấp, hình thức thi là trình bày và bảo vệ Đề án; thời gian chuẩn bị và bảo vệ tối đa 90 phút[3].

Cụ thể cho từng ngạch:

Ngạch	Hình thức thi	Thời gian	Thang điểm
Chuyên viên, cán sự và tương đương	Viết hoặc kết hợp viết và phỏng vấn[2]	Theo thông báo tuyển dụng	100 điểm
Chuyên viên chính và tương đương	Theo thông báo tuyển dụng	Theo thông báo	100 điểm
Chuyên viên cao cấp, chuyên gia cao cấp	Thi Đề án (trình bày và bảo vệ)[3]	Chuẩn bị và bảo vệ tối đa 90 phút[3]	100 điểm
Nhân viên	Vấn đáp hoặc thực hành[2]	30 phút[2]	100 điểm[2]

> **Lưu ý:** Thời gian thi viết, thời gian phỏng vấn và cách quy đổi điểm giữa viết và phỏng vấn không được quy định chung trong Nghị định, mà do Hội đồng tuyển dụng quyết định và nêu trong thông báo tuyển dụng[2]. Bạn cần đọc kỹ thông báo để biết chính xác.

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

Nội dung thi vòng 2

Nội dung thi được xác định cụ thể cho từng vị trí việc làm, dựa trên yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ[2]. Tuy nhiên, nhìn chung các nội dung chính bao gồm:

- Kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực tuyển dụng[2].
- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm[2].
- Kỹ năng thực thi công vụ: giải quyết tình huống, soạn thảo văn bản, phân tích và xử lý vấn đề chuyên môn[2].

Đối với hình thức phỏng vấn hoặc vấn đáp, nội dung tập trung đánh giá năng lực tư duy, khả năng ứng dụng kiến thức vào thực tiễn, năng lực triển khai nhiệm vụ và hiểu biết về vị trí dự tuyển[2]. Đối với thi thực hành, bạn sẽ phải thực hiện một công việc cụ thể theo yêu cầu của vị trí việc làm[2].

> **Gợi ý:** Hãy nghiên cứu kỹ bản mô tả vị trí việc làm trong thông báo tuyển dụng. Từ đó, xác định các văn bản pháp luật chuyên ngành cần ôn, các kỹ năng cần rèn luyện (viết báo cáo, xử lý tình huống, soạn thảo quyết định...).

Cách tính điểm và xác định người trúng tuyển

Điểm điều kiện và điểm ưu tiên

- **Điểm điều kiện**: Bài thi nghiệp vụ chuyên ngành phải đạt từ 50 điểm trở lên (thang điểm 100) để được xem xét trúng tuyển[14]. Trường hợp thi kết hợp viết và phỏng vấn, bạn phải dự thi đủ cả hai bài và mỗi bài phải đạt từ 50% trở lên điểm tối đa[14].
- **Điểm ưu tiên**: Được cộng vào kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành theo quy định tại Điều 6 Nghị định 170/2025/NĐ-CP, được sửa đổi bởi Nghị định 300/2026/NĐ-CP[13]. Mức ưu tiên: 7,5 điểm cho Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B[13]; 5 điểm cho người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động[13]; 2,5 điểm cho người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động, đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án[13]; 1,5 điểm cho cán bộ công đoàn trưởng thành

congvienchuc.com

từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền[13].

- Nếu bạn thuộc nhiều diện ưu tiên, chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất[13].

Nguyên tắc xét trúng tuyển

Người trúng tuyển phải đáp ứng đủ các điều kiện sau[14]:

1. Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên (hoặc đạt yêu cầu đối với thi kết hợp)[14].
2. Có tổng điểm (điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành + điểm ưu tiên nếu có) cao hơn, được lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm[14].

Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng, việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau[14]:

a) Người có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn[14]. b) Người có số điểm của bài thi viết ở vòng 2 cao hơn (trong trường hợp lựa chọn hình thức kết hợp viết và phỏng vấn)[14].

Nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển theo các tiêu chí trên, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển[14].

> **Lưu ý:** Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan, việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển[14]. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký vào một cơ quan nhiều hơn chỉ tiêu, ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn[14].

Quy trình tổ chức thi vòng 2

Sau khi có kết quả vòng 1, cơ quan tuyển dụng sẽ thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2[11]. Thời gian, địa điểm thi vòng 2 được nêu trong thông báo tuyển dụng hoặc thông báo triệu tập gửi đến từng thí sinh[11]. Bạn cần theo dõi thông báo để không bỏ lỡ.

> **Gợi ý:** Ngay sau khi biết mình vượt qua vòng 1, hãy lên kế hoạch ôn tập chuyên sâu cho vòng 2. Tập trung vào các nội dung liên quan trực tiếp đến vị trí dự tuyển, luyện viết các dạng bài, xử lý tình huống, và nếu có phỏng vấn thì chuẩn bị trả lời các câu hỏi thường gặp.

congvienchuc.com

8. Sau khi trúng tuyển

Chúc mừng bạn đã vượt qua các vòng thi và có tên trong danh sách trúng tuyển! Tuy nhiên, hành trình chưa dừng lại. Phần này sẽ giúp bạn nắm rõ các bước sau khi trúng tuyển: hoàn thiện hồ sơ, nhận quyết định tuyển dụng, và những trường hợp có thể bị hủy kết quả trúng tuyển.

1. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Theo quy định tại Nghị định 300/2026/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 170/2025/NĐ-CP, **chậm nhất là 15 ngày** kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng, bạn phải hoàn thiện hồ sơ nộp cho cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng[10].

Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ (không bao gồm chứng chỉ tin học) theo yêu cầu tại Thông báo tuyển dụng[10].
- Bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc bản sao giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có)[10].

> **Lưu ý:** Theo quy định cũ tại Nghị định 170/2025/NĐ-CP, hồ sơ không bao gồm chứng chỉ tin học, ngoại ngữ[18]. Tuy nhiên, Nghị định 300/2026/NĐ-CP đã sửa đổi và chỉ loại trừ chứng chỉ tin học[10]. Bạn nên kiểm tra kỹ thông báo tuyển dụng của cơ quan để biết chính xác yêu cầu.

Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng có trách nhiệm yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp **Phiếu lý lịch tư pháp** đối với người trúng tuyển[10]. Bạn không cần tự đi xin phiếu lý lịch tư pháp.

2. Quyết định tuyển dụng và nhận việc

Sau khi bạn hoàn thiện hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng sẽ ra quyết định tuyển dụng. Theo Nghị định 300/2026/NĐ-CP:

- **Chậm nhất là 03 ngày làm việc** kể từ ngày hết thời hạn hoàn thiện hồ sơ, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng ra quyết định tuyển dụng và gửi tới người trúng tuyển[19].
- Quyết định tuyển dụng bao gồm việc tuyển dụng, bố trí vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm tuyển dụng[19].

Sau khi nhận được quyết định tuyển dụng, bạn phải đến nhận việc **chậm nhất là 15 ngày** kể từ ngày nhận được quyết định, trừ trường hợp quyết định quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng đồng ý gia hạn[19].

> **Gợi ý:** Ngay sau khi nhận được quyết định tuyển dụng, hãy liên hệ với bộ phận nhân sự của

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

> cơ quan để biết chính xác địa điểm, thời gian nhận việc và các giấy tờ cần mang theo. Chủ động sắp xếp công việc cá nhân để có thể đến nhận việc đúng hạn.

3. Các trường hợp bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển hoặc quyết định tuyển dụng

Bạn cần đặc biệt lưu ý vì có thể bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển hoặc quyết định tuyển dụng trong các trường hợp sau:

- **Không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng** theo quy định[10].
- **Có hành vi gian lận** trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển[10].
- **Bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định** để tham gia dự tuyển[10].
- **Đã hoàn thiện đủ hồ sơ nhưng không đến nhận việc** trong thời hạn quy định[10].

Trong các trường hợp này, bạn sẽ bị **xóa tên trong danh sách trúng tuyển**. Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng danh sách thí sinh bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển kèm theo lý do và gửi thông báo tới người bị hủy bỏ[10].

Ngoài ra, nếu bạn có hành vi gian lận trong kê khai hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định, bạn sẽ **không được tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo**[10].

> **Lưu ý:** Quy định cũ tại Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển[18], còn Nghị định 300/2026/NĐ-CP đã thay đổi thành việc đương nhiên bị xóa tên trong danh sách trúng tuyển[10].

Tóm tắt các mốc thời gian quan trọng

Sự kiện	Thời hạn	Căn cứ
Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng	Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai	[10]
Cơ quan ra quyết định tuyển dụng	Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn hoàn thiện hồ sơ	[19]
Người trúng tuyển đến nhận việc	Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng	[19]

> **Gợi ý:** Hãy kiểm tra email và điện thoại thường xuyên sau khi có kết quả trúng tuyển để

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

> không bỏ lỡ thông báo. Nếu có bất kỳ thay đổi nào về thông tin liên lạc, hãy cập nhật ngay với cơ quan tuyển dụng.

Chúc bạn hoàn tất thủ tục suôn sẻ và sớm chính thức trở thành công chức!

congvienchuc.com

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

9. Văn bản cần ôn và cách lập danh mục ôn tập

Phần này giúp bạn xác định phạm vi kiến thức theo quy định hiện hành và cách xây dựng danh mục ôn tập hiệu quả.

1. Phạm vi kiến thức theo quy định

1.1. Vòng 1 – Kiểm tra kiến thức, năng lực chung

Áp dụng cho thí sinh thi vào ngạch chuyên viên và tương đương, cán sự và tương đương.

- **Hình thức:** trắc nghiệm trên máy vi tính[2].
- **Nội dung:** 60 câu hỏi đánh giá năng lực tư duy, ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; hiểu biết chung về hệ thống chính trị; quản lý hành chính nhà nước; quyền, nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ; kiến thức xã hội, văn hóa, lịch sử[2].
- **Thời gian:** 60 phút[2].
- **Điều kiện đỗ:** trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên[2].

> **Lưu ý:** Ngoài nội dung trên, một số kỳ thi có thể tổ chức thêm phần thi ngoại ngữ nếu cơ quan tuyển dụng có yêu cầu, nhưng đây không phải phần bắt buộc theo Nghị định 170/2025/NĐ-CP[9]. Thí sinh cần đọc kỹ thông báo tuyển dụng của cơ quan mình dự tuyển.

1.2. Vòng 2 – Thi nghiệp vụ chuyên ngành

Áp dụng cho tất cả các ngạch, nhưng hình thức và nội dung cụ thể khác nhau.

- **Ngạch nhân viên:**
  - Hình thức: vấn đáp hoặc thực hành[2].
  - Nội dung: đánh giá năng lực tư duy, ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; năng lực triển khai công việc; hiểu biết về vị trí việc làm dự tuyển (đối với vấn đáp) hoặc thực hiện công việc cụ thể theo yêu cầu (đối với thực hành)[2].
  - Thời gian: 30 phút[2].
- **Ngạch chuyên viên, cán sự và tương đương:**
  - Hình thức: viết hoặc kết hợp viết và phỏng vấn[2].
  - Nội dung bài viết: kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng thực thi công vụ theo yêu cầu vị trí việc làm[2].
  - Nội dung phỏng vấn: đánh giá năng lực tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác[2].

- Thời gian: bài viết 180 phút (không kể thời gian chép đề)[2]; nếu tổ chức thi viết bằng hình thức thi trên máy vi tính, cơ quan tuyển dụng quyết định số lượng câu hỏi trắc nghiệm từ 60 đến 120 câu, thời gian thi tương ứng tối thiểu 90 phút, tối đa 180 phút[2]. Phỏng vấn tối đa 30 phút[2].

- **Ngạch chuyên viên chính và tương đương:**
  - Thi nghiệp vụ chuyên ngành như quy định đối với ngạch chuyên viên (viết hoặc kết hợp viết và phỏng vấn)[2].
- **Ngạch chuyên viên cao cấp, chuyên gia cao cấp và tương đương:**
  - Hình thức: thi Đề án[2].
  - Nội dung và hình thức do cơ quan tuyển dụng quyết định[2], bảo đảm tổng thời gian chuẩn bị và bảo vệ không quá 90 phút[3].

> **Gợi ý:** Với nhóm ngạch chuyên viên, ngoài danh mục chung, hãy cập nhật các văn bản mới của ngành, lĩnh vực dự tuyển trong khoảng 6–12 tháng gần nhất, vì các câu hỏi vận dụng thường gắn với văn bản mới.

2. Nhóm văn bản chung mọi thí sinh cần đọc

Dù dự tuyển vào vị trí nào, bạn đều cần nắm vững các văn bản nền tảng sau:

Nhóm văn bản	Tên văn bản cần đọc	Nội dung trọng tâm
Luật	Luật Cán bộ, công chức 2025	Toàn bộ các quy định về công chức, tuyển dụng, quyền và nghĩa vụ, đạo đức công vụ
Nghị định	Nghị định 170/2025/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Nghị định 300/2026/NĐ-CP)	Quy trình tuyển dụng (Điều 16)[11], các vòng thi (Điều 9)[2], ưu tiên, xác định trúng tuyển
Văn bản liên quan	Các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ hoặc cơ quan trung ương (nếu có)	Chi tiết hóa một số nội dung như mẫu phiếu, thủ tục

> **Gợi ý:** Bạn có thể tải bản PDF chính thức của Luật và Nghị định từ Cổng thông tin điện tử Chính phủ hoặc các trang thư viện pháp luật uy tín để tra cứu khi cần. Công Viên Chức cũng cung cấp bản tổng hợp và sơ đồ tư duy miễn phí.

3. Cách đọc danh mục tài liệu kèm thông báo tuyển dụng

Nhiều cơ quan tuyển dụng sẽ đính kèm danh mục tài liệu ôn tập trong thông báo tuyển dụng. Bạn

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

cần đọc kỹ danh mục này để:

- **Xác định phạm vi chính xác:** Có thể cơ quan giới hạn số chương, điều của Luật, hoặc bổ sung văn bản chuyên ngành riêng.
- **Kiểm tra hình thức thi:** Nếu vòng 2 thi viết, hãy chú ý đến các văn bản có khả năng ra câu hỏi tự luận; nếu thi trắc nghiệm trên máy, cần nắm chắc các khái niệm, con số, thời hạn.
- **Ưu tiên văn bản mới:** Nếu danh mục có cả văn bản cũ và mới, cần kiểm tra văn bản nào còn hiệu lực; ưu tiên văn bản mới thay thế hoặc sửa đổi.

> **Lưu ý:** Thông báo tuyển dụng cũng sẽ nêu rõ nếu có thi thêm ngoại ngữ hay không, hình thức thi vòng 2 cụ thể cho từng vị trí[9]. Đây là căn cứ để bạn điều chỉnh danh mục ôn tập phù hợp.

4. Cách tự lập danh mục ôn tập cho vị trí dự tuyển

Bước 1: Xác định ngạch và nhóm vị trí việc làm

Bạn cần biết mình dự tuyển vào ngạch nào (nhân viên, cán sự, chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp...) và lĩnh vực công tác để xác định văn bản chuyên ngành phù hợp[2].

Bước 2: Tạo danh mục theo 3 lớp

Lớp	Loại văn bản	Ví dụ cụ thể
Lớp nền tảng	Luật chung về công chức, tổ chức bộ máy	Luật Cán bộ, công chức 2025
Lớp quy trình	Nghị định, thông tư quy định chi tiết	Nghị định 170/2025/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 300/2026/NĐ-CP)
Lớp chuyên ngành	Luật, nghị định, thông tư chuyên ngành liên quan đến vị trí dự tuyển	Ví dụ: nếu thi vào lĩnh vực tài chính – Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định hướng dẫn lập dự toán...

Bước 3: Ghi chú trọng tâm ôn tập cho từng văn bản

Với mỗi văn bản, hãy ghi lại các nội dung thường xuất hiện trong đề thi:

- Với Luật Cán bộ, công chức: khái niệm công chức, phân loại, quyền, nghĩa vụ, những việc không được làm, chế độ tập sự, kỷ luật...
- Với Nghị định 170/2025/NĐ-CP: điều kiện dự tuyển, quy trình tuyển dụng, các vòng thi, cách tính điểm, ưu tiên, xác định trúng tuyển...
- Với văn bản chuyên ngành: phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc, chức năng nhiệm vụ của cơ quan, các quy định cụ thể liên quan trực tiếp đến vị trí dự tuyển.

congvienchuc.com

> **Gợi ý:** Lập danh mục dưới dạng bảng Excel hoặc Google Sheets với các cột: Tên văn bản, ngày ban hành, hiệu lực, nội dung trọng tâm, mức độ cần nắm (cơ bản/trung bình/chuyên sâu), ghi chú. Nên dùng màu đánh dấu để phân biệt văn bản đã đọc kỹ, chưa đọc, cần xem lại.

congvienchuc.com

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

10. Lộ trình tự ôn 60 ngày

Nguyên tắc chung

Lộ trình 60 ngày được thiết kế cho người mới bắt đầu, chưa quen với văn bản pháp luật. Mỗi ngày bạn nên dành 2-3 giờ học, tập trung vào hiểu bản chất hơn học thuộc lòng. Sử dụng công cụ luyện tập trên Công Viên Chức để kiểm tra tiến độ và củng cố kiến thức.

> **Gợi ý:** Trước khi bắt đầu, hãy in danh mục ôn tập theo thông báo tuyển dụng của cơ quan bạn dự thi. Đánh dấu các văn bản bạn đã từng nghe tên, các văn bản hoàn toàn mới. Việc này giúp bạn phân bổ thời gian hợp lý.

Giai đoạn 1: Nền tảng (Ngày 1-20)

Mục tiêu: Nắm khung kiến thức cơ bản về hệ thống chính trị, quản lý hành chính nhà nước, và chế độ công chức, công vụ. Đây là nội dung thi kiến thức chung ở vòng 1[2].

Nội dung:

- Đọc các văn bản pháp luật về cán bộ, công chức và các nghị định hướng dẫn, đặc biệt Nghị định 170/2025/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 300/2026/NĐ-CP)[2],[11].
- Học các khái niệm: công chức, viên chức, ngạch, bậc, vị trí việc làm.
- Ôn các quy định về tuyển dụng: điều kiện, hồ sơ, ưu tiên, quy trình thi[2],[11],[14].
- Làm quen với câu hỏi trắc nghiệm: mỗi ngày làm 20-30 câu trên Công Viên Chức ở mục "Luyện thi trắc nghiệm". Xem giải thích cho từng câu, kể cả câu trả lời đúng.

Cách dùng câu sai:

- Ghi lại câu sai vào sổ tay hoặc dùng tính năng "Câu hỏi đã lưu" trên Công Viên Chức.
- Phân loại câu sai theo chủ đề: ví dụ "điều kiện dự tuyển", "hồ sơ", "ưu tiên".
- Mỗi cuối tuần, ôn lại các câu sai đã lưu. Đọc lại điều luật liên quan.

Giai đoạn 2: Luyện theo chủ đề (Ngày 21-40)

Mục tiêu: Đào sâu từng chủ đề, đặc biệt là chuyên môn nghiệp vụ của ngạch bạn dự thi.

Nội dung:

- Chia thời gian theo các nhóm chủ đề:
  - Kiến thức chung: hệ thống chính trị, quản lý hành chính nhà nước, quyền và nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ, kiến thức xã hội, văn hóa, lịch sử[2].
  - Nghiệp vụ chuyên ngành: dựa trên thông báo tuyển dụng, xác định hình thức thi (viết,

congvienchuc.com

phỏng vấn, kết hợp, hay vấn đáp/thực hành cho ngạch nhân viên)[2].

- Sử dụng "Ngân hàng câu hỏi theo chủ đề và điều khoản" trên Công Viên Chức để luyện đúng trọng tâm.
- Mỗi ngày làm 30-40 câu trắc nghiệm chủ đề đang học. Làm thêm bài tập viết hoặc chuẩn bị câu trả lời phỏng vấn nếu thi vòng 2 dạng kết hợp.

Cách dùng câu sai:

- Tạo nhóm câu sai theo chủ đề. Ví dụ, tất cả câu sai về "quy trình tuyển dụng" vào một danh sách.
- Cuối mỗi chủ đề, làm lại toàn bộ câu sai của chủ đề đó. Mục tiêu: không còn câu sai nào trong danh sách.
- Nếu vẫn sai, đọc lại văn bản gốc và ghi chú điểm hay nhầm lẫn.

Giai đoạn 3: Thi thử (Ngày 41-50)

Mục tiêu: Làm quen áp lực phòng thi, kiểm tra tổng thể kiến thức, xác định điểm yếu.

Nội dung:

- Sử dụng mục "Thi thử trắc nghiệm" trên Công Viên Chức để thi với thời gian thật.
- Thực hiện ít nhất 3-4 bài thi thử hoàn chỉnh theo cấu trúc của kỳ thi bạn dự định. Hãy kiểm tra thông báo tuyển dụng của cơ quan để biết chính xác cấu trúc và thời gian từng phần.
- Với vòng 1: Quy định chung là thi trắc nghiệm trên máy vi tính với 60 câu hỏi trong 60 phút, người dự tuyển trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì được tham dự vòng 2[2].
- Với vòng 2: Nếu thi viết, thời gian thi là 180 phút (không kể thời gian chép đề)[2]. Nếu thi trên máy vi tính bằng hình thức trắc nghiệm, số lượng câu hỏi từ 60 đến 120 câu, thời gian từ 90 đến 180 phút[2]. Nếu thi kết hợp viết và phỏng vấn, bài phỏng vấn tối đa 30 phút, và điểm quy đổi theo tỷ lệ 70% bài viết và 30% phỏng vấn[2].
    - Với ngạch nhân viên, thi nghiệp vụ chuyên ngành bằng vấn đáp hoặc thực hành, thời gian 30 phút, thang điểm 100[2].
    - Với ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, chuyên gia cao cấp, thi nghiệp vụ chuyên ngành bằng hình thức thi Đề án; tổng thời gian chuẩn bị và bảo vệ không quá 90 phút[3].
- Sau mỗi bài thi thử, xem kết quả theo chủ đề. Công Viên Chức cung cấp thống kê điểm theo chủ đề để bạn biết mình yếu ở đâu.

Cách dùng câu sai:

- Tổng hợp tất cả câu sai trong các bài thi thử vào một danh sách duy nhất.
- Phân tích lỗi: do không biết kiến thức, do hiểu nhầm câu hỏi, hay do thiếu thời gian?

congvienchuc.com

- Với lỗi kiến thức, quay lại học văn bản. Với lỗi hiểu nhầm, đọc kỹ câu hỏi và đáp án giải thích.
- Ôn lại danh sách câu sai mỗi ngày cho đến ngày thi.

Giai đoạn 4: Rà lỗi và tổng kết (Ngày 51-60)

Mục tiêu: Hệ thống hóa mọi kiến thức, ôn tập câu sai, chuẩn bị tâm lý.

Nội dung:

- Mỗi ngày chỉ ôn 2-3 giờ, không học kiến thức mới.
- Lướt lại toàn bộ danh sách câu sai đã lưu. Làm lại tất cả câu sai một lần cuối.
- Đọc lại các văn bản quan trọng, đặc biệt các điều khoản hay nhầm lẫn.
- Chuẩn bị hồ sơ và giấy tờ cần thiết cho ngày thi (theo checklist ở phần 12).
- Nghỉ ngơi hợp lý, giữ sức khỏe.

> **Gợi ý:** Một ngày trước khi thi, đừng học thêm. Hãy xem lại 10-15 câu sai bạn hay nhầm nhất, rồi đi ngủ sớm. Sự tự tin quan trọng hơn vài giờ học nhồi nhét.

Bảng tổng hợp lộ trình

Giai đoạn	Thời gian	Nội dung chính	Số giờ/ngày	Cách dùng câu sai
1. Nền tảng	Ngày 1-20	Kiến thức chung về hệ thống chính trị, quản lý hành chính, công chức công vụ; luật và nghị định	2-3 giờ	Ghi lại và phân loại câu sai, ôn lại cuối tuần
2. Luyện chủ đề	Ngày 21-40	Chuyên sâu từng chủ đề: kiến thức chung, nghiệp vụ chuyên ngành	2-3 giờ	Tạo danh sách câu sai theo chủ đề, làm lại sau mỗi chủ đề
3. Thi thử	Ngày 41-50	Thi thử hoàn chỉnh theo cấu trúc thật từ thông báo tuyển dụng, luyện viết/phỏng vấn	3-4 giờ	Tổng hợp câu sai từ các bài thi, phân tích lỗi và học bù
4. Rà lỗi	Ngày 51-60	Ôn tập câu sai, tổng kết, chuẩn bị hồ sơ và tâm lý	2 giờ	Làm lại tất cả câu sai một lần cuối

Lưu ý về các mốc quan trọng

- Vòng 1: thi trắc nghiệm trên máy vi tính, 60 câu hỏi trong 60 phút, đạt từ 50% trở lên để vào vòng 2[2].
- Vòng 2: tùy ngạch và hình thức thi (viết, phỏng vấn, kết hợp, vấn đáp/thực hành, hoặc Đề án)[2],[3]. Thời gian và cấu trúc cụ thể phụ thuộc thông báo tuyển dụng.
- Thời gian tổ chức các vòng thi: vòng 1 chậm nhất 30 ngày kể từ ngày hết hạn nhận Phiếu

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

đăng ký dự tuyển (có thể kéo dài đến 45 ngày nếu đông thí sinh), vòng 2 chậm nhất 10 ngày kể từ ngày kết thúc vòng 1[11]. Kết quả vòng 2 được công bố chậm nhất 15 ngày sau khi thi viết (có thể kéo dài đến 30 ngày nếu số lượng thí sinh từ 1000 trở lên)[11].

> **Gợi ý:** Hãy theo dõi thông báo chính thức của cơ quan tuyển dụng để cập nhật mốc thời gian cụ thể cho kỳ thi của bạn.

congvienchuc.com

11. Những câu thí sinh hay làm sai

Các nhóm lỗi thường gặp

Dựa trên dữ liệu câu hỏi có tỷ lệ làm sai cao trên Công Viên Chức, có thể phân loại các lỗi thành bốn nhóm chính: bẫy chủ thể, bẫy thời hạn, bẫy phạm vi và bẫy câu phủ định.

1. Bẫy chủ thể: nhầm cơ quan ban hành hoặc đối tượng áp dụng

Thí sinh hay nhầm giữa thẩm quyền của các cơ quan nhà nước. Ví dụ điển hình:

Câu hỏi trích từ kho đề Công Viên Chức:

> Theo Điều 11 Luật 64/2025/QH15, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định việc tổng động viên hoặc động viên cục bộ; ban bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương. Phương án: A. Đúng | B. Sai Đáp án đúng: A. Đúng

Câu này có tỷ lệ trả lời sai 100%. Nguyên nhân chủ yếu là thí sinh không nhớ chính xác nội dung Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025. Điểm c khoản 2 Điều 11 quy định rõ Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định các nội dung nêu trên[20]. Bẫy ở đây là thí sinh thường nghĩ việc ban bố tình trạng khẩn cấp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước hoặc Chính phủ, nhưng thực tế Luật 64/2025/QH15 giao cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

> **Gợi ý:** Khi ôn tập, hãy lập bảng so sánh thẩm quyền ban hành văn bản của các chủ thể: Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng, Bộ trưởng... Đặc biệt chú ý các nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, tình trạng khẩn cấp.

Một ví dụ khác về bẫy chủ thể:

Câu hỏi trích từ kho đề Công Viên Chức:

> Theo Điều 69 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Nhà nước có cơ chế, chính sách đặc biệt để thu hút, trọng dụng đối tượng nào làm công tác xây dựng pháp luật? Phương án: A. Cán bộ, công chức và nguồn nhân lực chất lượng cao | B. Chỉ cán bộ, công chức | C. Chỉ nguồn nhân lực chất lượng cao | D. Mọi công dân Đáp án đúng: A. Cán bộ, công chức và nguồn nhân lực chất lượng cao

Câu này cũng có tỷ lệ sai 100%. Lỗi thường gặp là chọn B hoặc C do chỉ chú ý một phần của đối tượng. Khoản 1 Điều 69 quy định rõ cả hai nhóm: cán bộ, công chức và nguồn nhân lực chất lượng cao[21].

congvienchuc.com

> **Gợi ý:** Khi đọc điều luật, hãy gạch chân các từ liệt kê như "cán bộ, công chức và nguồn nhân lực chất lượng cao". Trong phòng thi, nếu thấy phương án có vẻ đúng nhưng lại thiếu một thành phần, hãy xem xét lại vì luật thường liệt kê đầy đủ.

2. Bẫy thời hạn: nhớ sai số ngày

Một câu hỏi thường xuyên bị làm sai là:

Câu hỏi trích từ kho đề Công Viên Chức:

> Theo Điều 53 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương không sớm hơn …… kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành. Phương án: A. 10 ngày | B. 15 ngày | C. 30 ngày | D. 45 ngày Đáp án đúng: D. 45 ngày

Câu này có tỷ lệ sai 100%. Thí sinh thường chọn 30 ngày vì nghĩ đến hiệu lực của thông tư, hoặc 10 ngày vì nhớ nhầm sang văn bản địa phương. Khoản 1 Điều 53 quy định rõ: văn bản trung ương không sớm hơn 45 ngày, văn bản địa phương không sớm hơn 10 ngày[22].

> **Gợi ý:** Sử dụng flashcard để ghi nhớ các mốc thời gian quan trọng: 45 ngày cho văn bản trung ương, 10 ngày cho văn bản địa phương, 15 ngày (nếu có) là thời hạn khác trong một số văn bản. Khi gặp câu hỏi về thời hạn, hãy luôn tự hỏi: đây là văn bản của cơ quan trung ương hay địa phương?

Một ví dụ khác về bẫy thời hạn:

Câu hỏi trích từ kho đề Công Viên Chức:

> Theo Điều 40 Nghị định 259/2026/NĐ-CP, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ thực hiện theo quy định tại Điều …… Nghị định này. Phương án: A. 34 | B. 31 | C. 35 | D. 29 Đáp án đúng: A. 34

Câu này có tỷ lệ sai 100%. Đây là dạng hỏi dẫn chiếu điều luật. Nghị định 259/2026/NĐ-CP quy định tại Điều 40 rằng hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Nghị định đó[23]. Thí sinh thường không nhớ chính xác số điều nên chọn bừa.

> **Gợi ý:** Với các Nghị định, bạn cần nắm cấu trúc tổng thể. Đôi khi, việc lập sơ đồ tư duy về các chương, mục và các điều luật chính sẽ giúp nhớ số điều dễ hơn.

congvienchuc.com

3. Bẫy phạm vi: không đọc kỹ phạm vi điều chỉnh

Ví dụ:

Câu hỏi trích từ kho đề Công Viên Chức:

> Theo Điều 94 Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị là những hành vi như thế nào? Phương án: A. Là hành vi tham nhũng theo Điều 2 của Luật. | B. Là hành vi không thuộc trường hợp quy định tại Điều 2 của Luật này. | C. Là hành vi chỉ do doanh nghiệp ngoài nhà nước thực hiện. | D. Là hành vi vi phạm quy định về thuế. Đáp án đúng: B. Là hành vi không thuộc trường hợp quy định tại Điều 2 của Luật này.

Câu này có tỷ lệ sai 100%. Lý do sai: nhiều thí sinh chọn A vì nghĩ hành vi vi phạm về phòng, chống tham nhũng đều là hành vi tham nhũng. Tuy nhiên, khoản 1 Điều 94 định nghĩa rõ: hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng là những hành vi không thuộc trường hợp quy định tại Điều 2 của Luật này[24]. Điều 2 liệt kê các hành vi tham nhũng, còn Điều 94 đề cập đến các vi phạm khác như vi phạm quy định công khai minh bạch, định mức tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử... Như vậy, phạm vi của hai nhóm hành vi là khác nhau.

> **Gợi ý:** Khi học luật chuyên ngành, hãy chú ý đến từ khóa "khác", "bao gồm", "trừ trường hợp". Chúng thường giúp phân biệt phạm vi.

4. Bẫy câu phủ định: câu hỏi dạng đúng/sai

Câu hỏi đúng/sai thường gây nhầm lẫn vì thí sinh không đọc kỹ từng từ. Ví dụ:

Câu hỏi trích từ kho đề Công Viên Chức:

> Phát biểu sau đúng hay sai: Theo Điều 11 Luật 64/2025/QH15, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định việc tổng động viên hoặc động viên cục bộ; ban bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương. Phương án: A. Đúng | B. Sai Đáp án đúng: A. Đúng

Câu này cũng có tỷ lệ sai 100%. Ngoài lỗi về chủ thể, nhiều thí sinh còn bị bẫy vì không nhớ chính xác nội dung, chỉ thấy các cụm từ quen thuộc như "ban bố tình trạng khẩn cấp" và mặc định là của Chủ tịch nước. Thực tế, theo Điều 11, việc này thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội[20].

> **Gợi ý:** Với câu hỏi đúng/sai, hãy tự hỏi: phát biểu này có chính xác từng từ không? Chỉ cần một từ sai là cả câu sai. Trong ví dụ trên, nếu không chắc chắn về chủ thể, đừng vội chọn

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

> "Sai" chỉ vì cảm giác lạ.

Bảng tổng hợp các lỗi thường gặp và cách khắc phục

Loại lỗi	Ví dụ minh họa	Cách khắc phục
Bẫy chủ thể	Nhầm Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Chủ tịch nước trong ban bố tình trạng khẩn cấp[20]	Lập bảng so sánh thẩm quyền của các cơ quan; ghi nhớ các trường hợp đặc biệt
Bẫy thời hạn	Nhớ sai 45 ngày thành 30 ngày cho hiệu lực văn bản trung ương[22]	Dùng flashcard; đặt câu hỏi "trung ương hay địa phương?"
Bẫy phạm vi	Nhầm hành vi vi phạm phòng chống tham nhũng thành hành vi tham nhũng[24]	Chú ý từ khóa "khác", "bao gồm", "trừ trường hợp"
Bẫy câu phủ định	Đọc lướt câu đúng/sai, bỏ qua từ phủ định hoặc nhầm chủ thể	Đọc chậm từng từ; kiểm tra lại căn cứ pháp lý trước khi kết luận

Kinh nghiệm xử lý các câu hỏi dễ sai trên đề thi

1. **Đọc kỹ câu hỏi, xác định loại bẫy**: Trước khi trả lời, hãy tự hỏi: câu này muốn hỏi về chủ thể, thời hạn, phạm vi hay phủ định?
2. **Tìm từ khóa trong điều luật**: Với các câu hỏi dẫn chiếu, hãy cố gắng nhớ lại vị trí của quy định trong văn bản. Nếu không nhớ, loại trừ các phương án có vẻ không hợp lý.
3. **Không chủ quan với câu tiếng Anh**: Một số câu hỏi kiểm tra tiếng Anh cơ bản như câu điều kiện loại 1 ("If candidate A meets all civil service requirements...") cũng bị làm sai 100%. Đừng bỏ qua phần này; hãy ôn lại ngữ pháp cơ bản vì nó thường xuất hiện trong phần thi kiến thức chung.
4. **Chú ý đến các điều khoản dẫn chiếu chéo**: Ví dụ, Điều 40 Nghị định 259/2026/NĐ-CP dẫn chiếu đến Điều 34 cùng Nghị định[23]. Những câu hỏi như vậy thường để kiểm tra khả năng đọc văn bản tổng thể.
5. **Luyện tập với đề thi thử có giải thích chi tiết**: Công Viên Chức cung cấp các câu hỏi kèm giải thích căn cứ pháp lý, giúp bạn hiểu rõ vì sao sai và tránh lặp lại.

> **Lưu ý:** Các tỷ lệ sai 100% nêu trên được thống kê từ hệ thống luyện thi của Công Viên Chức, cho thấy đây là những câu hỏi khó, đòi hỏi sự chính xác tuyệt đối về văn bản pháp luật. Bạn cần dành thời gian ôn luyện kỹ các văn bản mới như Luật 64/2025/QH15, Nghị định 259/2026/NĐ-CP vì chúng thường xuyên xuất hiện trong các kỳ thi gần đây.

congvienchuc.com

12. Checklist ngày thi

Checklist ngày thi

Ngày thi đã đến. Hãy chuẩn bị kỹ lưỡng để tránh sai sót đáng tiếc. Dưới đây là những việc cần làm trước, trong và sau buổi thi.

Trước ngày thi

- **Xác nhận thông tin thi:** Kiểm tra lại lịch thi, địa điểm, phòng thi, số báo danh trong thông báo triệu tập thí sinh. Nếu có thay đổi, cập nhật kịp thời.
- **Chuẩn bị giấy tờ:** Mang theo **Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân** bản chính (hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ khác theo quy định). Ngoài ra, mang theo **Giấy báo dự thi** nếu được cấp.
- **Vật dụng cần thiết:** Bút bi màu xanh hoặc đen (ít nhất 2 chiếc), bút chì 2B, tẩy, thước kẻ, đồng hồ đeo tay (không có chức năng thông minh). Đựng trong túi trong suốt.
- **Không mang theo:** Điện thoại di động, thiết bị điện tử, tài liệu, vật dụng bị cấm khác. Nếu mang theo, phải tắt nguồn và để ngoài phòng thi theo hướng dẫn của giám thị.
- **Ăn uống, nghỉ ngơi:** Ngủ đủ giấc, ăn sáng nhẹ nhàng, tránh đồ ăn lạ có thể gây đau bụng. Uống đủ nước.
- **Lộ trình di chuyển:** Xác định trước đường đi, dự phòng tắc đường, thời tiết xấu. Nên đến sớm hơn giờ tập trung ít nhất 30 phút.

Trong ngày thi

- **Đến địa điểm thi:** Có mặt đúng giờ theo quy định. Nếu đến muộn quá thời gian cho phép, có thể không được dự thi.
- **Ổn định chỗ ngồi:** Vào phòng thi, tìm đúng vị trí theo số báo danh. Đặt giấy tờ tùy thân lên bàn để giám thị kiểm tra.
- **Kiểm tra đề thi và giấy thi:** Khi nhận đề, kiểm tra số trang, chất lượng in. Nếu phát hiện thiếu trang, mờ chữ, rách... phải báo ngay giám thị.
- **Thực hiện bài thi:** Đọc kỹ hướng dẫn, phân bổ thời gian hợp lý. Làm bài trung thực, tuyệt đối không trao đổi, quay cóp, sử dụng tài liệu. Mọi vi phạm đều bị xử lý theo quy chế thi.
- **Nộp bài:** Khi hết giờ, dừng bút, úp bài xuống bàn, chờ giám thị thu bài. Ký xác nhận vào biên bản nếu có yêu cầu.

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

Các việc bị cấm trong phòng thi

Theo quy định chung về thi tuyển, thí sinh không được:

- Trao đổi, bàn bạc, nhìn bài, chép bài của người khác.
- Sử dụng tài liệu, điện thoại, thiết bị thu phát sóng trong phòng thi.
- Mang vũ khí, chất gây nổ, chất dễ cháy vào phòng thi.
- Hút thuốc, sử dụng chất kích thích.
- Rời khỏi phòng thi khi chưa được phép của giám thị.
- Có hành vi gây rối, mất trật tự, đe dọa người khác.

> **Lưu ý:** Các quy định cụ thể có thể khác nhau tùy hội đồng thi. Hãy đọc kỹ nội quy phòng thi được niêm yết hoặc phổ biến trước khi vào phòng.

Cách xử lý sự cố

- **Quên giấy tờ:** Bình tĩnh báo ngay cho giám thị hoặc cán bộ coi thi. Tùy trường hợp, có thể được xác minh qua cơ sở dữ liệu hoặc cho phép bổ sung sau. Không nên tự ý rời khỏi điểm thi.
- **Đến muộn:** Nếu chưa quá thời gian quy định, trình bày lý do và xin phép giám thị. Nếu đã quá thời gian, có thể không được dự thi.
- **Bị ốm đau đột xuất:** Báo ngay cho giám thị để được hỗ trợ y tế. Nếu không thể tiếp tục, có thể xin hoãn thi theo quy định.
- **Thiết bị hỗ trợ thi trục trặc (máy tính, loa...):** Giơ tay báo giám thị, không tự ý sửa chữa hoặc di chuyển.
- **Đề thi bị lỗi:** Báo ngay cho giám thị để đổi đề hoặc hướng dẫn xử lý.
- **Nghi ngờ gian lận:** Báo cáo giám thị hoặc cán bộ coi thi, không tự ý giải quyết.

> **Gợi ý:** Hãy giữ tinh thần thoải mái, tự tin. Chuẩn bị chu đáo là đã nắm chắc 50% thành công. Chúc bạn thi tốt!

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

13. Hỏi đáp nhanh

1. Tôi có thể đăng ký dự tuyển vào nhiều vị trí việc làm không?

Phiếu đăng ký dự tuyển được thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định 170/2025/NĐ-CP[9]. Mẫu Phiếu này có mục để bạn kê khai nguyện vọng và thứ tự ưu tiên lựa chọn khi vị trí tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan[11][14][25]. Bạn nên xem hướng dẫn ghi Phiếu trong Thông báo tuyển dụng để biết cách đăng ký nhiều vị trí (nếu được phép) và quy tắc xét ưu tiên.

> **Gợi ý:** Nếu được đăng ký nhiều vị trí, hãy sắp xếp thứ tự ưu tiên theo đúng mong muốn của bạn, vì thứ tự này sẽ được dùng khi xét tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan[14][25].

2. Điểm liệt của vòng 2 là bao nhiêu?

Bạn phải đạt từ 50 điểm trở lên cho bài thi nghiệp vụ chuyên ngành (thang điểm 100)[14]. Nếu thi kết hợp viết và phỏng vấn, bạn phải dự thi đủ cả hai bài và mỗi bài đạt từ 50% điểm tối đa trở lên[14]. Như vậy, dưới 50 điểm (hoặc dưới 50% điểm tối đa của từng phần) được xem là không đạt.

3. Tôi có được cộng điểm ưu tiên vào vòng 1 không?

Không. Điểm ưu tiên chỉ được cộng vào kết quả vòng 2 khi xét trúng tuyển, không cộng vào vòng 1[14][25]. Vòng 1 là điều kiện bắt buộc để vào vòng 2, bạn cần đạt kết quả vòng 1 theo quy định của Hội đồng tuyển dụng để được tham dự vòng 2[11].

4. Nếu tôi không trúng tuyển, kết quả có được bảo lưu cho kỳ sau không?

Không. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ tuyển dụng lần sau[25]. Bạn phải tham gia đầy đủ các vòng ở kỳ thi mới.

5. Tôi bị cận thị có được thi công chức không?

Pháp luật không quy định cụ thể tiêu chuẩn sức khỏe để dự tuyển, mà chỉ yêu cầu có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ. Bạn cần đối chiếu với yêu cầu của từng vị trí trong thông báo tuyển dụng.

> **Lưu ý:** Nếu vị trí yêu cầu thị lực cụ thể, điều này sẽ được ghi rõ trong Thông báo tuyển dụng. Bạn nên kiểm tra kỹ trước khi nộp Phiếu.

6. Tôi có thể nộp hồ sơ qua email được không?

Có. Thông báo tuyển dụng phải nêu rõ phương thức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, có thể là trực tiếp, qua thư điện tử, qua cổng thông tin điện tử hoặc bằng phương thức điện tử phù hợp

congvienchuc.com

khác[9]. Bạn cần đọc kỹ thông báo để nộp đúng cách.

7. Vòng 1 có thi tin học không?

Theo quy định, vòng 1 thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung[11]. Hình thức và nội dung thi cụ thể, bao gồm có hay không phần tin học, do Hội đồng tuyển dụng quyết định và được nêu trong Thông báo tuyển dụng[9]. Bạn nên xem thông báo tuyển dụng của cơ quan tổ chức thi để biết chi tiết.

8. Tôi đã có chứng chỉ ngoại ngữ, có được miễn thi ngoại ngữ vòng 1 không?

Vòng 1 thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung[11]. Việc tổ chức thi ngoại ngữ (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định và phải được xác định rõ trong Thông báo tuyển dụng[9]. Để biết có được miễn hay không, bạn cần xem thông báo tuyển dụng cụ thể và đối chiếu với quy định về miễn thi ngoại ngữ (nếu có) tại văn bản hướng dẫn.

> **Gợi ý:** Nếu có chứng chỉ ngoại ngữ, hãy kiểm tra xem chứng chỉ của bạn có thuộc danh mục được miễn thi theo quy định không, thông tin này thường được công bố trong Thông báo tuyển dụng.

9. Nếu tôi đăng ký dự tuyển nhưng không đủ điều kiện, tôi có được thông báo không?

Có. Sau khi kiểm tra Phiếu đăng ký, nếu bạn không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn thì Hội đồng tuyển dụng phải thông báo và nêu rõ lý do[11]. Thời hạn hoàn thành việc kiểm tra là 15 ngày hoặc 30 ngày (nếu từ 500 người đăng ký trở lên) kể từ ngày hết hạn nhận Phiếu[11].

10. Tôi trúng tuyển nhưng có việc đột xuất không đến nhận việc đúng hạn thì sao?

Theo quy định, chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, bạn phải đến nhận việc, trừ khi quyết định quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng đồng ý gia hạn[19]. Nếu không đến nhận việc trong thời hạn quy định, quyết định tuyển dụng sẽ đương nhiên hết hiệu lực[19]. Vì vậy, nếu có lý do chính đáng, bạn cần liên hệ ngay để xin gia hạn.

> **Lưu ý:** Việc gia hạn phải được sự đồng ý của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng, nên bạn cần chủ động liên hệ sớm[19].

11. Hồ sơ trúng tuyển có cần nộp bản gốc văn bằng không?

Không. Hồ sơ tuyển dụng chỉ yêu cầu bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu tại Thông báo

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

tuyển dụng[10]. Bạn không cần nộp bản gốc.

12. Tôi có thể xin phúc khảo bài thi không?

Về vòng 2, nếu thi viết, bạn có quyền nộp đơn phúc khảo trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả thi[11]. Đối với vòng 1, không thực hiện việc phúc khảo[11]. Bạn cần theo dõi thông báo của Hội đồng tuyển dụng để biết thủ tục cụ thể.

13. Lệ phí dự tuyển là bao nhiêu?

Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định[17]. Mức phí cụ thể sẽ được thông báo trong Thông báo tuyển dụng hoặc hướng dẫn của cơ quan tổ chức.

> **Lưu ý:** Mức phí có thể khác nhau tùy theo quy mô kỳ thi, bạn nên xem thông báo chính thức.

14. Tôi là người dân tộc thiểu số, có chỉ tiêu riêng không?

Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng có thể xác định số lượng biên chế, vị trí việc làm tuyển dụng riêng đối với người dân tộc thiểu số trong kế hoạch tuyển dụng[26]. Thông tin này sẽ được nêu rõ trong Thông báo tuyển dụng.

15. Tôi muốn thi vào ngạch chuyên viên, vòng 1 có bao nhiêu câu hỏi?

Vòng 1 thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung[11]. Số lượng câu hỏi và thời gian làm bài cụ thể sẽ được quyết định bởi Hội đồng tuyển dụng và nêu trong Thông báo tuyển dụng[9]. Bạn nên cập nhật thông báo chính thức của kỳ thi để biết chi tiết.

congvienchuc.com

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

Căn cứ pháp lý

1. Điều 20 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15
2. Điều 9 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
3. Điều 2 Nghị định 300/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức - nội dung MỚI của Điều 9 170/2025/NĐ-CP (đang có hiệu lực)
4. Điều 3 Nghị định 300/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức - nội dung MỚI của Điều 13 170/2025/NĐ-CP (đang có hiệu lực)
5. Điều 4 Nghị định 300/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức - nội dung MỚI của Điều 14 170/2025/NĐ-CP (đang có hiệu lực)
6. Điều 19 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15
7. Điều 4 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
8. Điều 12 Nghị định 300/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức - nội dung MỚI của Điều 29 170/2025/NĐ-CP (đang có hiệu lực)
9. Điều 15 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
10. Điều 5 Nghị định 300/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức - nội dung MỚI của Điều 18 170/2025/NĐ-CP (đang có hiệu lực)
11. Điều 16 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
12. Điều 6 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
13. Điều 1 Nghị định 300/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức - nội dung MỚI của Điều 6 170/2025/NĐ-CP (đang có hiệu lực)
14. Điều 10 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
15. Điều 18 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15
16. Điều 13 Nghị định 300/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức - nội dung MỚI của Điều 33 170/2025/NĐ-CP (đang có hiệu lực)
17. Điều 8 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
18. Điều 18 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
19. Điều 6 Nghị định 300/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

© 2026 Công Viên Chức · congvienchuc.com · Không sao chép, phát hành lại khi chưa được phép.

170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

20. Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (căn cứ của câu hỏi)
21. Điều 69 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (căn cứ của câu hỏi)
22. Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (căn cứ của câu hỏi)
23. Điều 40 Nghị định 259/2026/NĐ-CP Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (căn cứ của câu hỏi)
24. Điều 94 Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 (căn cứ của câu hỏi)
25. Điều 12 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
26. Điều 3 Nghị định 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

Nguồn tham khảo

Ý từ các nguồn dưới đây đã được viết lại; nguồn tham khảo không phải căn cứ pháp lý.

- Báo Lào Cai - https://baolaocai.vn/quy-dinh-moi-ve-thi-tuyen-cong-chuc-ap-dung-tu-172025-post648037.html
- hethongphapluat.com - https://hethongphapluat.com/phap-luat/huong-dan-chinh-sach-phap-luat/thi-tuyen-cong-chuc-tu-017...

Luyện tập ngay trên Công Viên Chức
Luyện thi trắc nghiệm có đáp án và căn cứ sau mỗi câu, thi thử tính giờ, đề riêng theo từng tin tuyển dụng.
https://congvienchuc.com

congvienchuc.com